

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

- Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật sử dụng phương pháp đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát sử dụng các tiêu chí đạt, không đạt, chấp nhận được.

- Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

- E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát nêu tại các mục I, II, III, IV, V, VI, VII đều được đánh giá là đạt.

- Nhà thầu độc lập và nhà thầu liên danh đều phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
I	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	Các tiêu chí 1, 2, 3, 4 đều được đánh giá là đạt	Đạt
		Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt
1	Hiểu biết về dự án, gói thầu	Các tiêu chí 1.1, 1.2 được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được	Đạt
		Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt
1.1	Hiểu biết về dự án, gói thầu trên cơ sở các tài liệu pháp lý được Chủ đầu tư công khai. Nhà thầu trình bày các nội dung sau: a. Các văn bản pháp lý có liên quan đến dự án, gói thầu; b. Các thông tin cơ bản, quy mô, đặc điểm, của gói thầu nêu tại Chương V của E-HSMT;	Nêu đầy đủ các nội dung theo yêu cầu	Đạt
		Nêu đầy đủ nội dung theo yêu cầu tại ý b, c	Chấp nhận được
		Không thuộc 2 trường hợp nêu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	c. Trình bày hiểu biết của Nhà thầu thông qua việc nghiên cứu bản vẽ thiết kế, khối lượng mời thầu.		
1.2	Khảo sát hiện trạng công trình để đánh giá thuận lợi, khó khăn trong quá trình thi công xây dựng. Nhà thầu trình bày các nội dung sau: a. Có hình ảnh hiện trạng bên trong và bên ngoài công trình; b. Có thuyết minh mô tả hiện trạng công trình; c. Có thuyết minh đánh giá thuận lợi, khó khăn trong quá trình thi công xây dựng.	Nêu đầy đủ các nội dung theo yêu cầu	Đạt
		Nêu đầy đủ nội dung theo yêu cầu tại ý a, c	Chấp nhận được
		Không thuộc 2 trường hợp nêu trên	Không đạt
2	<i>Biện pháp tổ chức thi công</i>	<i>- Tất cả các tiêu chí từ 2.1 đến 2.6 đều được đánh giá là đạt. hoặc</i> <i>- Có 02 tiêu chí 2.1 và 2.5 được đánh giá là chấp nhận được và các tiêu chí còn lại được đánh giá là đạt.</i>	<i>Đạt</i>
		<i>Không thuộc trường hợp nêu trên</i>	<i>Không đạt</i>
2.1	Thuyết minh các công tác chuẩn bị trước khi bắt đầu thi công công trình, gồm: - Biện pháp chuẩn bị hồ sơ pháp lý đảm bảo đủ điều kiện khởi công; - Biện pháp chuẩn bị về tổ chức, phối hợp thi công; - Các biện pháp chuẩn bị bên trong mặt bằng công trường;	Có thuyết minh đầy đủ các giải pháp hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Có thuyết minh đầy đủ các giải pháp. Tuy nhiên có một số giải pháp được đánh giá là chưa đầy đủ, có sai sót, chưa hợp lý, chưa phù hợp với công trình. Số lượng các giải pháp được đánh giá là chưa đầy đủ, có sai sót, chưa hợp lý, chưa phù hợp với công trình không vượt quá 30% tổng	Chấp nhận được

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	- Các biện pháp chuẩn bị bên ngoài mặt bằng công trường; - Giải pháp tổ chức thi công theo quy định hiện hành.	số các giải pháp yêu cầu	
		Không đáp ứng yêu cầu ở 2 mục nêu trên	Không đạt
2.2	Thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường	- Tất cả các tiêu chí 2.2.1, 2.2.2 đều được đánh giá là đạt. hoặc - Tiêu chí 2.2.1 được đánh giá là đạt và tiêu chí 2.2.2 được đánh giá là chấp nhận được.	Đạt
		Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt
2.2.1	Thuyết minh giải pháp bố trí các khu vực: Ban chỉ huy công trường, phòng bảo vệ, phòng y tế, khu vực tập kết vật tư, tập kết máy móc, vật liệu, phòng thí nghiệm, lán trại công nhân, khu vực vệ sinh. <i>(Các khu vực được đánh giá là hợp lý, phù hợp với công trình là phải đảm bảo diện tích sử dụng, nhu cầu làm việc của cán bộ công nhân viên, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phù hợp với tính chất của công trình)</i>	Có thuyết minh giải pháp bố trí đầy đủ các khu vực theo yêu cầu hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu ở mục nêu trên.	Không đạt
2.2.2	Thuyết minh các giải pháp khác: - Bố trí các khu vực khác: Công ra vào, rào chắn, biển báo, chiếu sáng ban đêm; - Giải pháp đảm bảo giao thông bên trong và bên ngoài công trình;	Có thuyết minh đầy đủ các giải pháp theo yêu cầu hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình.	Đạt
		Có thuyết minh giải pháp bố trí các khu vực theo yêu cầu. Tuy nhiên có một số giải pháp đánh giá là chưa hợp lý, chưa phù hợp với hiện trạng công trình. Số lượng các giải pháp được đánh giá là chưa hợp lý, chưa phù hợp với hiện	Chấp nhận được

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	- Giải pháp cấp điện phục vụ thi công, sinh hoạt trong công trường;	trạng công trình không vượt quá 30% tổng số các khu vực yêu cầu.	
	- Giải pháp cấp thoát nước phục vụ thi công, sinh hoạt trong công trường.	Không đáp ứng yêu cầu ở 2 mục nêu trên	Không đạt
2.3	Bản vẽ tổng mặt bằng tổ chức thi công công trình, các giai đoạn thi công	Có đầy đủ các bản vẽ tổng mặt bằng thể hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu, phù hợp với các đề xuất về biện pháp thi công của nhà thầu và hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
	- Nhà thầu thể hiện các bản vẽ tổng mặt bằng tổ chức thi công công trình, các giai đoạn thi công phù hợp với các đề xuất về biện pháp thi công của nhà thầu, không giới hạn số lượng bản vẽ. - 01 bản vẽ tổng mặt bằng phải thể hiện đầy đủ các nội dung dưới đây một cách hợp lý, phù hợp với công trình: - Bao gồm đầy đủ các khu vực, giải pháp tổ chức theo yêu cầu của HSMT. Trường hợp không thể bố trí được một số khu vực theo yêu cầu thì phải có thuyết minh giải pháp thay thế hợp lý và được thể hiện trên bản vẽ. - Trên bản vẽ phải thể hiện được các nội dung sau: + Vị trí thi công công trình. + Các khu vực thi công chính như: Đào đất; Thi công cọc; Lắp dựng giàn giáo, ván khuôn (móng, dầm, sàn); Lắp dựng cốt thép (móng, dầm, sàn); Đổ bê tông (móng, dầm, sàn)...	Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	- Giải pháp vận chuyển vật tư, vật liệu lên cao. - Phương án đảm bảo an toàn lao động cho người khi thi công trên cao. - Phương án đảm bảo vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trình. - Hướng thi công và bố trí máy móc thiết bị phục vụ thi công hợp lý, không làm ảnh hưởng đến các công việc khác trên công trường nhằm đảm bảo tiến độ thi công liên tục.		
2.4	Thuyết minh phương án giải quyết sự cố công trình xây dựng	Có thuyết minh đầy đủ các giải pháp hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt
2.5	Thuyết minh giải pháp phân công trách nhiệm, phối hợp giữa các thành viên trong quản lý, điều hành thi công khi bất kỳ một thành viên trong liên danh không còn năng lực để tiếp tục thi công, khi công trình vẫn còn tồn tại về chất lượng, tiến độ (Đối với trường hợp là Nhà thầu liên danh).	Có thuyết minh đầy đủ các giải pháp theo yêu cầu hợp lý, phù hợp, đảm bảo điều kiện triển khai thi công liên tục nhằm đảm bảo tiến độ thi công công trình	Đạt
		Có thuyết minh đầy đủ các giải pháp. Tuy nhiên có một số giải pháp được đánh giá là chưa đầy đủ, có sai sót, chưa hợp lý, chưa phù hợp, chưa đảm bảo điều kiện triển khai thi công liên tục nhằm đảm bảo tiến độ thi công công trình. Số lượng các giải pháp được đánh giá là chưa hợp lý, chưa phù hợp, chưa đảm bảo điều kiện triển khai thi công liên tục nhằm đảm bảo tiến độ thi công công trình không vượt quá 30% tổng số các giải pháp yêu cầu.	Chấp nhận được

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
		Không đáp ứng yêu cầu ở 2 mục nêu trên	Không đạt
2.6	Biện pháp phân đoạn thi công, tổ chức các mũi thi công Căn cứ vào tiến độ thi công, chất lượng gói thầu; Năng suất thi công, nguồn lực huy động của Nhà thầu. Nhà thầu đề xuất giải pháp phân đoạn thi công, tổ chức các mũi thi công theo các nội dung như sau: a. Phương án phân đoạn thi công công trình cụ thể. b. Phương án, kế hoạch và bố trí các mũi thi công theo các hạng mục chính và công việc chính trong từng hạng mục (thi công đào đất; ép cọc; Móng, phần thân; phần hoàn thiện; điện nước...; Cung cấp và lắp đặt thiết bị; Thi công hạ tầng ngoài nhà chính...). Có thuyết minh và bản vẽ thể hiện rõ tổ chức bao nhiêu mũi thi công đảm trách các công việc hoặc nhóm công việc thi công. Mỗi công việc hoặc nhóm công việc thi công của từng mũi thi công Nhà thầu phải thống kê các nội dung sau: - Khối lượng phân bổ tương ứng của công việc hoặc nhóm công việc trong từng mũi thi công. - Định lượng tổng số công, tổng số ca máy của các thiết bị thi công chính (nếu có) của từng công việc hoặc nhóm công việc thuộc từng mũi thi công (Nhà thầu thống kê trên cơ sở năng suất thi công trung bình của Nhà thầu, bao gồm tính toán phù hợp tốc độ và cự ly vận chuyển của thiết bị thi công.	Trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu, đáp ứng sự phù hợp, hợp lý, khả thi so với tiến độ thi công và nội dung gói thầu	Đạt
		Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	- Nhà thầu tự tính toán số ngày thi công của công việc hoặc nhóm công việc trong từng mũi thi công. c. Thuyết minh làm rõ sự phối hợp thi công liên quan về kỹ thuật giữa các hạng mục, giữa các mũi thi công, giữa các công việc hoặc nhóm công việc hợp lý, khả thi. d. Thuyết minh làm rõ vì sao hạng mục và mũi thi công nào cần thực hiện trước, sau (hoặc tuần tự, song song, kết hợp).		
3	Biện pháp thi công chi tiết các công việc thuộc các hạng mục công trình (gồm thuyết minh và bản vẽ) Nhà thầu nghiên cứu E-HSMT để đưa ra đầy đủ các biện pháp thi công các công việc của gói thầu hợp lý, phù hợp với công trình. a. Biện pháp thi công chi tiết các hạng mục công trình được nhà thầu xây dựng bao gồm: - Thuyết minh mô tả giải pháp thi công các công việc thuộc Hạng mục theo yêu cầu. Mỗi biện pháp thi công cho 01 công việc, Nhà thầu phải trình bày phải bao gồm các nội dung sau: + Tài liệu và tiêu chuẩn áp dụng; + Biện pháp thi công và Biện pháp kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công. - Bản vẽ mô tả biện pháp thi công chi tiết các công việc thuộc	<i>- Tất cả các tiêu chí từ 3.1 đến 3.4 đều được đánh giá là đạt.</i>	Đạt
		<i>Không thuộc trường hợp nêu trên</i>	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	Hạng mục phải phù hợp với thiết kế và thể hiện rõ ràng phương án thi công của nhà thầu. + Ngoài các bản vẽ biện pháp thi công cho từng loại cấu kiện, thiết bị. Nhà thầu phải thể hiện đầy đủ các bản vẽ mặt bằng tổ chức thi công phù hợp với thiết kế cho từng hạng mục, công việc chính. Trên mỗi bản vẽ mặt bằng thi công phải thể hiện được: Trình tự thi công, hướng di chuyển vật liệu, hướng thi công. b. Mỗi biện pháp thi công chi tiết các công việc thuộc hạng mục công trình được nhà thầu xây dựng phải đảm bảo các yêu cầu sau: - Biện pháp nhà thầu xây dựng phải đảm bảo được sự hợp lý, khả thi, chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật. - Biện pháp nhà thầu xây dựng phải đáp ứng các quy định kỹ thuật của dự án và thiết kế được duyệt; đáp ứng tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu. - Biện pháp sử dụng thiết bị phục vụ thi công phù hợp. - Biện pháp thi công phải thể hiện rõ ràng các thông tin phù hợp với nội dung của Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt.		
3.1	Thi công Khối Nhà chính	Trình bày đầy đủ biện pháp thi công cho các công việc thuộc hạng mục đáp ứng nội dung theo yêu cầu ở mức độ	Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
		tương đối đầy đủ và tương đối chi tiết, phù hợp với công trình.	
		Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt
3.2	Thi công Hạ tầng kỹ thuật	Trình bày đầy đủ biện pháp thi công cho các công việc thuộc hạng mục đáp ứng nội dung theo yêu cầu ở mức độ tương đối đầy đủ và tương đối chi tiết, phù hợp với công trình.	Đạt
		Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt
3.3	Cung cấp và lắp đặt các loại thiết bị: Thang máy; Điều hòa không khí; PCCC; Điện nhẹ.	Trình bày đầy đủ biện pháp cung cấp và lắp đặt thiết bị cho các công việc chủ yếu thuộc hạng mục đáp ứng nội dung theo yêu cầu ở mức độ tương đối đầy đủ và tương đối chi tiết, phù hợp với công trình.	Đạt
		Không thuộc trường hợp nêu trên	Không đạt
4	<i>Khả năng cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị để thi công công trình</i>	<i>- Tất cả các tiêu chí từ 4.1 đến 4.3 đều được đánh giá là đạt. hoặc</i> <i>- Tiêu chí 4.2 được đánh giá là chấp nhận được và các tiêu chí còn lại được đánh giá là đạt.</i>	<i>Đạt</i>
		<i>Không thuộc trường hợp nêu trên</i>	<i>Không đạt</i>
4.1	- Lập bảng cung cấp vật tư, vật liệu, trong đó: Kê khai rõ chủng loại, nguồn gốc, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng, đơn vị cung cấp của từng loại vật liệu chính sử dụng cho công trình gồm: Cọc	- Có bảng đề xuất vật tư với đầy đủ vật tư, vật liệu chính theo yêu cầu. Và - Có đầy đủ thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc cung	Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	ống BTCT dự ứng lực, xi măng các loại, cát các loại, đá các loại, thép các loại, bê tông thương phẩm (nếu sử dụng), gạch không nung, cửa các loại, dung dịch chống thấm, gạch ốp lát, đá ốp lát, sơn các loại, vật tư thiết bị điện, vật tư thiết bị cấp thoát nước, vật tư thiết bị điện nhẹ, trần thạch cao và các loại trần khác, vật tư thiết bị PCCC ... phù hợp với yêu cầu của hồ sơ thiết kế. - Có thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc cung cấp vật tư, vật liệu chính nêu trên kèm theo giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp theo đúng đề xuất và tiêu chuẩn kỹ thuật quy định cụ thể cho gói thầu này.	cấp vật tư, vật liệu theo yêu cầu.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.2	Biện pháp tập kết và bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị: - Có sắp xếp, bố trí kho, bãi bảo quản thiết bị theo nhóm thiết bị quy định tại Chương V. - Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công. - Có biện pháp bảo quản thiết bị cung cấp cho gói thầu đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công. - Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão. - Có phương án tập kết vật tư tại công trường phục vụ các tình huống cấp bách.	Có đầy đủ thuyết minh biện pháp theo yêu cầu hợp lý, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công	Đạt
		Có đầy đủ thuyết minh biện pháp theo yêu cầu. Tuy nhiên có một số biện pháp có sai sót, chưa hợp lý, chưa phù hợp với yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công. Số lượng giải pháp có sai sót, chưa hợp lý, chưa phù hợp không vượt quá 30% tổng số lượng biện pháp yêu cầu.	Chấp nhận được
		Không đáp ứng yêu cầu ở 2 mục nêu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	- Có phương án kiểm soát, quản lý vật tư, vật liệu, thiết bị đảm bảo cung ứng kịp thời.		
4.3	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đối với các loại thiết bị cung cấp cho Gói thầu quy định tại Chương V của E-HSMT: - Có bảng đề xuất đầy đủ các loại thiết bị cung cấp cho Gói thầu quy định tại Chương V của E-HSMT. Trong đó nêu rõ (không ghi “Tương đương”): model (ký mã hiệu), nhãn hiệu/hãng sản xuất/Nhà sản xuất, xuất xứ (quốc gia), thông số kỹ thuật của thiết bị phù hợp với thông số kỹ thuật của nhà thầu chào và đáp ứng yêu cầu tại Chương V, E-HSMT. - Có thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp thiết bị đáp ứng yêu cầu. Đơn vị cung cấp phải kèm theo giấy chứng nhận ĐKKD có ngành nghề phù hợp; <i>Tất cả các loại thiết bị, vật tư, phụ kiện lắp đặt đưa vào thi công phải có nguồn gốc xuất xứ, thông số rõ ràng. Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ Catalogue của Nhà sản xuất đối với các thiết bị, phụ kiện lắp đặt có Catalogue hoặc đường dẫn đến trang web có thể download được Catalogue từ Nhà sản xuất. Cataloge các loại thiết bị, phụ kiện lắp đặt thể hiện đủ các thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được duyệt đính kèm E-HSMT.</i> <i>Đối với các thiết bị, vật tư, phụ kiện không có Catalogue: Nhà</i>	- Có bảng đề xuất đầy đủ các loại thiết bị chính cung cấp cho Gói thầu quy định tại Chương V của E-HSMT. Trong đó nêu rõ: model (ký mã hiệu), nhãn hiệu/hãng sản xuất, xuất xứ (quốc gia), thông số kỹ thuật của thiết bị, đơn vị cung cấp kèm theo là tài liệu kỹ thuật/catalogue (theo yêu cầu tại Chương V, E-HSMT) phù hợp với thông số kỹ thuật của nhà thầu chào và đáp ứng yêu cầu tại Chương V, E-HSMT. Và - Có đầy đủ thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc cung cấp thiết bị và đầy đủ các loại cam kết theo yêu cầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	<i>thầu phải có bảng chào thông số của các thiết bị, vật tư, phụ kiện này đáp ứng thông số tối thiểu của các thiết bị, vật tư, phụ kiện đó theo chỉ dẫn kỹ thuật đính kèm E-HSMT này.</i> - Có cam kết toàn bộ thiết bị và phụ kiện cung cấp phải mới 100% được sản xuất từ 2025 trở đi, thoả mãn với tiêu chuẩn Việt Nam và đăng ký chất lượng của nhà sản xuất. - Cam kết trong quá trình giao hàng sẽ cung cấp các tài liệu sau: + Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) do cơ quan có thẩm quyền hay đại diện có thẩm quyền tại nước sản xuất hoặc nước xuất khẩu cấp đối với tất cả các loại hàng hóa nhập khẩu. + Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) đối với tất cả các loại hàng hóa.		
II	Tiến độ thi công và cung cấp, lắp đặt thiết bị	Tất cả các tiêu chí 1, 2 và 3 đều được đánh giá là đạt	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1	Có biểu đồ tiến độ thi công và cung cấp, lắp đặt thiết bị đáp ứng các yêu cầu sau: - Thời gian thi công: Tối đa 300 ngày. - Biểu đồ thi công: + Phải bao gồm đầy đủ các hạng mục và các công việc chủ yếu thuộc hạng mục.	Có biểu đồ tiến độ đáp ứng theo yêu cầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	+ Trình tự thi công các hạng mục phù hợp với kế hoạch thi công của nhà thầu. + Trình tự thi công các công việc chủ yếu thuộc hạng mục phải có tính logic, phù hợp với tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu. + Mỗi công việc phải thể hiện được tổng số ngày thi công và số lượng nhân công trung bình.		
2	- Có Biểu đồ huy động nhân lực, vật tư, thiết bị phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công, biện pháp thi công, khối lượng thi công. Và - Có cam kết huy động đủ số lượng công nhân phù hợp với tiến độ và biện pháp thi công và cung cấp, lắp đặt thiết bị đã đề xuất trong quá trình triển khai thi công.	- Có Biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công và cung cấp, lắp đặt thiết bị, biện pháp thi công, khối lượng thi công. Và - Có cam kết huy động đủ số lượng công nhân phù hợp với tiến độ và biện pháp thi công đã đề xuất trong quá trình triển khai thi công.	Đạt
	- Dự trù chi phí thi công phù hợp với giá dự thầu và tiến độ thi công, huy động nhân lực, thiết bị nhà thầu đã đề xuất.	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	- Các biện pháp đảm bảo tiến độ thi công và cung cấp, lắp đặt thiết bị: - Phân tích điều kiện thời tiết ảnh hưởng tới tiến độ và biện pháp khắc phục. - Đề xuất biện pháp kiểm soát, điều chỉnh tiến độ thường xuyên và liên tục trong suốt quá trình thi công. - Đề xuất biện pháp quản lý tổng tiến độ và các mốc tiến độ	Có đề xuất đầy đủ các biện pháp theo yêu cầu hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	chủ yếu. - Đề xuất biện pháp đảm bảo tiến độ thi công và cung cấp, lắp đặt thiết bị khi có yêu tố khách quan. - Đề xuất phương pháp điều chỉnh tiến độ. - Đề xuất biện pháp khắc phục sự chậm trễ tiến độ: + Đề xuất biện pháp tăng cường thiết bị, nhân lực khi tiến độ thi công bị chậm trễ, đảm bảo hoàn thành công trình theo tiến độ. + Đề xuất biện pháp đảm bảo tiến độ trong mùa mưa bão.		
III	Cách thức quản lý dự án	Tất cả các tiêu chí 1, 2, 3, 4 đều được đánh giá là đạt	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1	Tổ chức quản lý dự án: - Nhà thầu trình bày sơ đồ (mô hình) tổ chức quản lý dự án của nhà thầu trong đó nêu rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với dự án, mối quan hệ với tổ quản lý hiện trường. - Nêu Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của nhà thầu và phân tích thuận lợi khó khăn khi thực hiện dự án. Mối quan hệ nhà thầu với Chủ đầu tư, địa phương và các nhà thầu khác liên quan trong dự án	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
2	Tổ chức quản lý hiện trường gồm: Nhà thầu trình bày sơ đồ tổ chức quản lý hiện trường và trách nhiệm của từng cá nhân đối với công tác quản lý thi công xây dựng ngoài hiện trường, bao gồm: chỉ huy trưởng công trường hoặc giám đốc dự án của nhà thầu; các cá nhân phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp và thực hiện công tác quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng, quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
IV	Các biện pháp bảo đảm chất lượng	Tất cả các tiêu chí 1, 2, 3, 4 đều được đánh giá là đạt	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1	Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng: Vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình. Bao gồm: - Quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào. - Biện pháp tiếp nhận lưu kho, bảo quản. - Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu, thiết bị không phù hợp. - Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão.	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Các biện pháp đảm bảo chất lượng khác trong quá trình thi công: - Nêu cụ thể và đầy đủ các văn bản pháp lý, các quy định hiện hành về bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công.	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	- Quy trình chuẩn bị, thi công, kiểm tra, nghiệm thu các hạng mục, công việc chủ yếu. - Biện pháp quản lý tài liệu, bản vẽ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán. - Biện pháp sửa chữa hư hỏng, sai sót, khiếm khuyết trong quá trình thi công.		
3	Kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm, chạy thử, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật. Bao gồm: - Lập kế hoạch tổ chức thí nghiệm, phương pháp thí nghiệm các loại vật tư, vật liệu trước khi đưa vào sử dụng để thi công công trình. - Lập kế hoạch tổ chức thí nghiệm, phương pháp thí nghiệm các loại sản phẩm, cấu kiện được thi công trong quá trình thi công xây dựng công trình. - Lập kế hoạch kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm, chạy thử đối với các loại thiết bị lắp đặt cho công trình. - Lập kế hoạch đo đạc kiểm tra độ lún của công trình và báo cáo Chủ đầu tư.	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4	- Biện pháp kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng. - Có hệ thống quản lý chất lượng trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình.	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
V	Biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường	Tất cả các tiêu chí 1, 2, 3 đều được đánh giá là đạt	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động hợp lý, phù hợp với công trình. Bao gồm: - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động. - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho các công việc chủ yếu thuộc các hạng mục theo yêu cầu của HSMT. - An toàn giao thông ra vào công trường. - Biện pháp đảm bảo an toàn cho cư dân xung quanh công trường. - Lập kế hoạch tổng hợp về an toàn theo yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Có các giải pháp phòng cháy và chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với công trình	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
3	Vệ sinh môi trường Có các biện pháp cụ thể nhằm hạn chế hoặc triệt để tác động xấu đến môi trường xung quanh và đảm bảo các yếu tố khác trong quá trình thi công. Gồm: a. Tiếng ồn, bụi và khói, kiểm soát nước thải, rác thải, vệ sinh; b. Đảm bảo trật tự, trị an trong quá trình xây dựng; c. Hoàn trả mặt bằng, các công trình hạ tầng kỹ thuật sau khi thi công xong. d. Biện pháp tập kết đổ thải đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thi công.	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
VI	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Tất cả các tiêu chí 1, 2 đều được đánh giá là đạt	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1	Giải pháp bảo hành, bảo trì: - Có giải pháp bảo hành công trình hợp lý, cụ thể sau khi đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng và quy định. - Có giải pháp bảo trì các thiết bị có trong gói thầu.	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	- Có cam kết bảo hành công trình ≥ 12 tháng kể từ ngày công trình được nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng. - Có cam kết thời gian bảo hành cho các thiết bị của gói thầu ≥ 12 tháng (hoặc theo thời gian bảo hành của nhà sản xuất tùy	Có trình bày đầy đủ các nội dung hợp lý, phù hợp với công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	điều kiện nào đến sau) được tính kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ gói thầu đưa vào sử dụng. - Cam kết cung cấp đầy đủ vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa trong thời gian ≥ 12 tháng. - Cam kết bảo trì tối thiểu 02 lần trong thời gian bảo hành (06 tháng một lần). - Có cam kết, nếu hư hỏng đột xuất, đơn vị bảo hành, bảo trì sửa chữa sẽ có mặt và xử lý sự cố trong vòng 48 giờ, sau khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.		
VII	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (Có cam kết của nhà thầu): Từ năm 2022 đến nay: Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính Phủ. (Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	Có cam kết đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu	Đạt
		Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng tổ chuyên gia phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực.	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chí tổng quát từ I đến VII đều được đánh giá là đạt	Đạt
		Có tối thiểu 01 tiêu chí tổng quát được đánh giá là không đạt	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**Phương pháp giá thấp nhất:**

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT.